

Số: 22/2013/NQ-HĐND

An Giang, ngày 10 tháng 12 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐND về việc
quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh,
chữa bệnh của nhà nước trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA VIII, KỲ HỌP LẦN THỨ 7**

(Từ ngày 09 đến ngày 10 tháng 12 năm 2013)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/TTLT ngày 30/9/1995 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính - Bộ Lao động Thương binh - Xã hội - Ban vật giá Chính phủ về hướng dẫn thu một phần viện phí;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BYT-BTC ngày 29 tháng 02 năm 2012 của liên Bộ Y tế và Bộ Tài chính ban hành mức tối đa khung giá một số dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước do địa phương quản lý;

Sau khi xem xét Tờ trình số 96/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị điều chỉnh Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐND về việc quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành điều chỉnh Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐND về việc quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước trên địa bàn tỉnh gồm những nội dung sau:

Điều chỉnh 09 giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước do địa phương quản lý cho phù hợp với thực tế (đính kèm phụ lục)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thực hiện Điều 1 Nghị quyết này.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa VIII, kỳ họp lần thứ 7 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2013 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua./

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y Tế,
- Bộ Tài chính;
- Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Vụ III – Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT. TU, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các vị đại biểu Hội đồng nhân dân;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị, thành phố;
- Báo AG, Đài PTTH AG, Phân xã AG, Website tỉnh;
- Lưu: VT, P.CTHĐND-LD.

CHỦ TỊCH



Phan Văn Sáu

PHỤ BIỂU

Điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2013/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2013
của Hội đồng nhân dân tỉnh)

ĐVT: đồng

STT	TÊN DỊCH VỤ KỸ THUẬT	Mức giá		
		Bệnh viện hạng II	Bệnh viện hạng III, IV, chưa phân hạng, phòng khám đa khoa	Trạm Y tế tuyến xã
1	Sinh thiết gan bằng kim sinh thiết dưới hướng dẫn của siêu âm	628.000	550.000	
2	Sinh thiết vú bằng kim sinh thiết dưới hướng dẫn của siêu âm	565.200	495.000	
3	Sinh thiết áp-xe bằng kim sinh thiết dưới hướng dẫn của siêu âm	565.200	495.000	
4	Sinh thiết các tổn thương khác bằng kim sinh thiết dưới hướng dẫn của siêu âm	565.200	495.000	
5	Thăm tách siêu lọc máu (HDF online)	1.200.000		
	Trạm Y tế tuyến xã			
6	Cắt chỉ			27.000
7	Thay băng vết thương chiều dài dưới 15 cm			36.000
8	Thay băng vết thương chiều dài từ 15 cm đến 30 cm			48.000
9	Thay băng vết thương chiều dài từ 30 cm đến dưới 50 cm			63.000
	TỔNG CỘNG: 09 Dịch vụ			